

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
TỈNH B**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 08/2022/QĐ-CNHGT

T, ngày 19 tháng 7 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ Điều 55 của luật Hôn nhân và gia đình

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Trương Thị H và anh Vương Văn T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 18 tháng 5 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Trương Thị H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 7 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị Trương Thị H, sinh năm 1993.

Người bị khởi kiện: Anh Vương Văn T, sinh năm 1989.

Đều nơi cư trú: Thôn Đồng Đoàn, xã Đại Đồng T, huyện T, tỉnh B.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 7 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 04 tháng 7 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trương Thị H và anh Vương Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trương Thị H và anh Vương Văn T đều thỏa thuận: Giao con chung là Vương Thị Thanh Thảo, sinh ngày 31/10/2018 cho chị H được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; giao con chung là Vương Quốc Khánh, sinh ngày 23/4/2016 cho anh T được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H và anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cấp dưỡng nuôi con không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức và ruộng đất nông nghiệp: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện T.
- Chi cục THADS huyện T.
- UBND xã Đại Đồng T.
- Các bên tham gia hòa giải.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Xuân Hà